

Số: 265/2020/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 24 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 435/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Minh T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Anh Đỗ Duy H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Minh T và anh Đỗ Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Duy H thuận tình ly hôn với chị Đặng Thị Minh T.

b. Về con chung: Chị Đặng Thị Minh T có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Đỗ Duy Đ, sinh ngày 19/11/2010; Anh Đỗ Duy H có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Đỗ Duy M, sinh ngày 05/3/2013. Các đương sự không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

c. Về tài sản, nợ chung: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ chị Đặng Thị Minh T nhận nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 015727 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân huyện B, tỉnh Bình Phước. Chị Đặng Thị Minh T được nhận số tiền còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN VĂN HUỆ